

KẾ HOẠCH

Tăng cường công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 về việc phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 phê duyệt “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường, chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới; Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; ý kiến của Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tại Công văn số 331/PCTNXH-CS06 ngày 04/7/2016 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch cai nghiện và quản lý sau cai nghiện giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 09/3/2012 của UBND Thành phố tổ chức thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội; UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch tăng cường công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội, như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dự phòng và điều trị nghiện nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy, kiềm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và nâng cao sức khỏe nhân dân; hỗ trợ người nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức điều trị, theo hướng tăng dần số người điều trị tại cộng đồng và khuyến khích tự nguyện cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện. Với các giải pháp toàn diện, kiên trì, xác định điều trị lâu dài, liên tục, tăng cường chất lượng cung cấp các dịch vụ, tư vấn, tạo việc làm, kết hợp giảm hại của sử dụng ma túy và dự phòng hạn chế lây nhiễm HIV do tiêm chích ma túy.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác cai nghiện và quản lý sau cai, nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự ủng hộ và tích cực tham gia của nhân dân và gia đình người nghiện trong việc vận động người nghiện ma tuý đi cai nghiện theo các hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng, tại các cơ sở cai nghiện và giúp đỡ người sau cai nghiện phòng chống tái nghiện.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp từ xã, phường, thị trấn đến quận, huyện, thị xã, các ban, ngành, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác cai nghiện ma tuý, quản lý sau cai nghiện ma tuý.

c) Chuyển đổi chức năng, nhiệm vụ các cơ sở cai nghiện phù hợp Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chữa bệnh, tư vấn, giáo dục, phòng, chống thâm lậu, tiêu cực, chống đánh nhau, bạo loạn và tổ chức trốn tập thể, gây mất an ninh trật tự trong các cơ sở cai nghiện. Tăng cường dạy nghề, lao động sản xuất, cung cấp cơ sở vật chất, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của học viên, giúp họ có cơ hội tìm được việc làm khi về cộng đồng.

d) Đẩy mạnh công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng, nâng cao chất lượng các hoạt động cắt cơn, giáo dục, tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề, tạo việc làm và quản lý, hỗ trợ sau cai tại cộng đồng.

đ) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý sau cai nghiện ma túy, đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động các mô hình quản lý sau cai nghiện ở xã, phường, thị trấn.

e) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai tại các cơ sở cai nghiện và cộng đồng.

3. Chỉ tiêu chủ yếu

a) Phấn đấu đến năm 2020, tổ chức cai nghiện cho 100% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý với các biện pháp, hình thức phù hợp. Cụ thể: Tổ chức điều trị, cai nghiện cho 17.700 lượt người nghiện ma túy: Cai nghiện ma túy bắt buộc cho 2.500 người; cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện cho 8.000 lượt người; điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng methadone cho 6.000 lượt người, cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng 1.200 lượt người.

b) 100% người hoàn thành cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện được quản lý sau cai nghiện ma túy với các hình thức quản lý, tư vấn, giám sát phù hợp.

c) Duy trì hoạt động từ 15 - 40 Câu lạc bộ quản lý sau cai (B93) phấn đấu 80% Câu lạc bộ có số buổi và thành viên tham gia sinh hoạt đều đặn, hiệu quả.

d) 100% số người cai nghiện ma tuý có nhu cầu được tư vấn học nghề và đào tạo nghề; 50% số người cai nghiện có nhu cầu được tư vấn việc làm và tạo việc làm. Cụ thể: dạy nghề cho 1.200 người cai nghiện bắt buộc tại các cơ sở cai nghiện và cộng đồng; các địa phương hỗ trợ vốn, tạo việc làm cho 100 người sau cai nghiện.

đ) 100% cán bộ làm công tác quản lý, trực tiếp làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại các cơ sở cai nghiện và xã, phường, thị trấn được tập huấn, đào tạo cơ bản và nâng cao về kỹ năng, nghiệp vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự chỉ đạo sát sao của chính quyền các cấp, sự tham gia tích cực của các đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng

đồng trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy, công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhận dân, xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của gia đình và bản thân người nghiện trong việc chấp hành pháp luật, chủ trương, chính sách của nhà nước về công tác cai nghiện phục hồi.

3. Chủ trọng thực hiện các biện pháp xã hội hóa công tác cai nghiện ma túy. Phát động toàn dân phòng ngừa tệ nạn xã hội và vận động người nghiện ma túy tham gia các biện pháp, hình thức cai nghiện phù hợp; huy động nguồn lực tại chỗ để hỗ trợ người cai nghiện, giúp đỡ người sau cai có việc làm ổn định cuộc sống; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tại cộng đồng; huy động sự tham gia, đóng góp của người dân, gia đình, cộng đồng cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai; lồng ghép công tác cai nghiện với các chương trình kinh tế - xã hội khác như xóa đói, giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm...

4. Xây dựng mạng lưới các cơ sở cai nghiện đủ năng lực, đáp ứng nhu cầu cai nghiện ma túy của người nghiện ma túy. Phát triển cơ sở cai nghiện ngoài công lập, đa dạng hóa các loại hình điều trị theo định hướng của Chính phủ.

5. Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm theo chỉ đạo của Trung ương.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết xây dựng cơ sở dữ liệu, chỉ số giám sát, đánh giá, báo cáo về công tác cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai; định kỳ đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện, điều chỉnh nội dung, biện pháp phù hợp nhằm không ngừng nâng cao kết quả, hiệu quả công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy

- Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục với nhiều nội dung phong phú, hình thức phù hợp. Đẩy mạnh tuyên truyền bê rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, tăng cường tuyên truyền bằng hình ảnh trên đài truyền hình, sử dụng có hiệu quả loa, đài truyền thanh, bảng tin, trạm tin xã, phường, thị trấn...; đẩy mạnh tuyên truyền chiều sâu và tuyên truyền trực tiếp thông qua các hoạt động của các Ban, ngành, đoàn thể các cấp, các tổ chức xã hội trong việc tổ chức như tọa đàm, hội thảo, tập huấn, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt Câu lạc bộ.v.v...

- Tập trung tuyên truyền tại địa bàn dân cư, trong các trường học, cơ quan, doanh nghiệp, trong các cơ sở cai nghiện, quản lý sau cai nghiện v.v..., chú trọng đến những người có nguy cơ cao, người nghiện ma túy ở cộng đồng, học sinh, sinh viên trong các trường học, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp. Phối hợp các đoàn thể vận động người nghiện tự nguyện đi cai nghiện, giúp đỡ quản lý người sau cai nghiện ma túy, giảm tỷ lệ tái nghiện.

- Nội dung tuyên truyền: Phổ biến các quy định của pháp luật về công tác cai nghiện và quản lý sau cai, chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ, Thành phố về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

2. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác điều trị, cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện

- Quy hoạch hệ thống các cơ sở cai nghiện phù hợp Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục thực hiện các hình thức và biện pháp cai nghiện ma túy theo quy định tại Điều 26 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Công an, phòng Lao động Thương binh và Xã hội, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ trong công tác lập hồ sơ, xét duyệt đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc, đảm bảo đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục về hồ sơ và đạt chỉ tiêu được giao. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể vận động người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện; hoàn thiện các chương trình chữa trị, giáo dục cho học viên theo hướng dành không dưới 70% thời gian cho các hoạt động tư vấn, học văn hóa, học nghề.

- Thí điểm mô hình cai nghiện mở với các hình thức nội trú, ngoại trú, bán trú; đối tượng tự nguyện tham gia theo yêu cầu, toàn bộ hay một phần của quy trình cai nghiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ sở cai nghiện hoạt động đúng quy định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3. Đẩy mạnh công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ.

- Xây dựng các văn bản triển khai cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng theo Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ; văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, như: quy trình tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, quy định về chế độ chính sách đối với người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của Hà Nội.

- Vận động người nghiện cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng. Tổ chức tốt công tác cai cất cơn, giáo dục, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ tạo việc làm và giúp đỡ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Huy động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện nâng cao nhận thức, tuân thủ việc điều trị lâu dài tại cộng đồng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone cho người nghiện ma túy, xây dựng điểm tư vấn kết nối điều trị tại xã, phường, thị trấn có nhiều người nghiện ma túy. Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ theo hướng điều trị, hỗ trợ xã hội để người nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng.

4. Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý sau cai nghiện và công tác tái hòa nhập cộng đồng

- Thực hiện tốt công tác quản lý sau cai nghiện ma túy, phát triển các biện pháp liên kết, phối hợp giữa cơ sở cai nghiện với cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh để tạo điều kiện cho người sau cai nghiện ma túy thuận lợi trong học nghề và lao động sản xuất, giải quyết việc làm.

- UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, Ban, ngành, đoàn thể trực thuộc làm tốt công tác quản lý sau cai, đảm bảo 100% số người đã cai nghiện bắt buộc, cai tự nguyện ở các cơ sở cai nghiện trở về cộng đồng hàng năm được quản lý sau cai. Phân công cho hội viên và các đoàn thể, tình nguyện viên, thanh niên tình nguyện tư vấn, quản lý, giúp đỡ, nhằm giảm tỷ lệ tái nghiện.

- Tăng cường hỗ trợ công tác dạy nghề cho người sau cai nghiện. Tổ chức tạo việc làm cho người sau cai nghiện với nhiều hình thức như giúp người sau cai nghiện tham gia lao động sản xuất, tạo thu nhập ổn định cuộc sống.

- Duy trì và phát triển các mô hình quản lý sau cai, Câu lạc bộ B93 tại 30 quận, huyện, thị xã trên địa bàn Hà Nội. Hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả và xếp loại của từng Câu lạc bộ, nâng cao chất lượng hoạt động các Câu lạc bộ hiện có, giám các Câu lạc bộ B93 nhiều năm loại C. Tổng kết, nhân rộng các mô hình quản lý sau cai nghiện có hiệu quả tại cộng đồng.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác cai nghiện, quản lý sau cai

- Thực hiện đào tạo theo chương trình khung, giáo trình, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục... về điều trị nghiện nhằm từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ.

- Xây dựng kế hoạch tiếp tục mở các lớp đào tạo cơ bản và nâng cao đối với cán bộ làm công tác quản lý, điều trị, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai tại các cơ sở cai nghiện và cộng đồng.

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn nghiệp vụ cho cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm công tác phòng chống tệ nạn xã hội, Đội hoạt động xã hội tình nguyện xã, phường, thị trấn.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế trong công tác cai nghiện

Tranh thủ sự tài trợ về tài chính, giúp đỡ về chuyên môn kỹ thuật và kinh nghiệm, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ huy động được của các tổ chức quốc tế. Tiếp tục triển khai các dự án được các tổ chức hỗ trợ, phát triển các dự án mới trong lĩnh vực cai nghiện và hỗ trợ quản lý sau cai tại cộng đồng, điều trị cai nghiện giảm hại lây nhiễm HIV/AIDS.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai trên địa bàn Thành phố. Trực tiếp quản lý chỉ đạo, điều hành hệ thống các cơ sở cai nghiện của Thành phố hoạt động có hiệu quả.

- b) Tham mưu UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống ma túy, mại dâm Thành phố rà soát các văn bản pháp quy về cai nghiện và quản lý sau cai của Thành phố đã ban hành để xây dựng, ban hành văn bản mới phù hợp. Chủ trì, phối hợp các cơ quan chức năng của Thành phố tham mưu UBND Thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai.
- c) Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động cai nghiện phục hồi theo kế hoạch được UBND Thành phố và Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm phê duyệt hàng năm.
- d) Phối hợp các ngành chức năng, chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ các đơn vị trực thuộc. Phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo triển khai thực hiện các hình thức và biện pháp cai nghiện ma tuý tại gia đình, tại cộng đồng, tổ chức quản lý sau cai tại nơi cư trú theo Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ; thực hiện chuyên đề xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma tuý, mại dâm; chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các Câu lạc bộ B93.
- d) Phối hợp Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội chỉ đạo, thực hiện tốt công tác cho vay vốn đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương theo Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 08/12/2014 của UBND Thành phố.
- e) Chỉ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu rà soát, sắp xếp hệ thống các cơ sở cai nghiện phù hợp Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ.
- g) Thực hiện tốt công tác hỗ trợ, khuyến khích người nghiện cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy của Thành phố.
- h) Phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu trình UBND Thành phố, HĐND Thành phố xây dựng cơ chế, chính sách đảm bảo cho công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy.
- i) Định kỳ hàng tháng, quý, năm đánh giá tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai.

2. Công an thành phố Hà Nội

- a) Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp phát huy vai trò của cơ quan Thường trực về phòng, chống ma túy. Hướng dẫn Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác lập hồ sơ đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc, vận động đối tượng đi cai nghiện ma túy dưới mọi hình thức, đảm bảo đúng thủ tục, hoàn thành và vượt chỉ tiêu cai nghiện ma tuý bắt buộc, cai nghiện tự nguyện và cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.
- b) Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý di biến động người nghiện ma túy trên địa bàn để có biện pháp quản lý phù hợp.

c) Tăng cường công tác đấu tranh, triệt phá các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, giữ vững ổn định địa bàn, giữ gìn an ninh trật tự, hạn chế gia tăng người nghiện mới. Nâng cao hiệu quả quản lý người nghiện ma túy, thường xuyên rà soát, thống kê, kiểm danh, kiểm diện người nghiện ma túy trên địa bàn để phân loại, áp dụng các hình thức cai nghiện phù hợp.

d) Chỉ đạo Công an các cấp truy tìm, bắt đưa đối tượng trốn không thi hành quyết định cai nghiện ma túy bắt buộc; đồng thời, phối hợp các cơ sở cai nghiện của Thành phố truy tìm, đưa đối tượng trốn quay trở lại chấp hành quyết định.

đ) Chỉ đạo Công an các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn nơi có các cơ sở cai nghiện Thành phố đóng trên địa bàn phối hợp giữ gìn trật tự an ninh, phòng, chống các biểu hiện tiêu cực trong khu vực; phòng, chống bạo loạn, trốn tập thể, xử lý kịp thời các vụ việc xảy ra tại các cơ sở cai nghiện.

e) Chỉ đạo Công an các xã, phường, thị trấn phối hợp các Ban, ngành ở địa phương quản lý tốt người sau cai nghiện tại nơi cư trú.

g) Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội kiểm tra, nắm chắc tình hình thực hiện công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai trên toàn Thành phố.

3. Sở Y tế

a) Hướng dẫn việc chẩn đoán và điều trị nghiện ma túy tổng hợp cho cán bộ các cơ sở cai nghiện và tổ công tác cai nghiện trên địa bàn Thành phố.

b) Chỉ đạo cơ quan y tế cấp huyện tổ chức tập huấn, hỗ trợ cán bộ, chuyên môn kỹ thuật cho việc tổ chức điều trị cắt cơn, cấp cứu cho người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Hướng dẫn, chỉ đạo tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ y tế cấp xã xét nghiệm tìm chất ma túy, lập hồ sơ, bệnh án người nghiện ma túy, xác định người nghiện ma túy, điều trị cắt cơn cho người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Kiểm tra việc tuân thủ phác đồ điều trị cắt cơn nghiện ma túy tại các cơ sở tổ chức cai nghiện. Chỉ đạo các cơ sở cai nghiện ma túy về tư vấn hỗ trợ người sau cai nghiện các thuốc hỗ trợ điều trị chống tái nghiện.

c) Chỉ đạo các Bệnh viện đa khoa Thành phố, đa khoa tuyến huyện hỗ trợ điều trị cho bệnh nhân vượt quá khả năng của các cơ sở cai nghiện ma túy.

d) Thực hiện tốt công tác tham mưu giúp Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm Thành phố triển khai điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone cho người nghiện ma túy.

d) Tập huấn, hướng dẫn sử dụng các phác đồ, thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy được phép lưu hành của Bộ Y tế cho các cơ sở cai nghiện của Thành phố và Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm các quận, huyện, thị xã; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho cán bộ y tế các cơ sở cai nghiện ma túy.

e) Chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở tổ chức tốt việc phối hợp các Ban, ngành liên quan ở địa phương thực hiện phối hợp với công an cùng cấp, thực hiện tốt công tác xác định tình trạng nghiện ma túy cho các đối tượng tại địa phương.

g) Chỉ đạo Trung tâm phòng, chống AIDS hướng dẫn nghiệp vụ phòng, chống HIV/AIDS và quản lý điều trị ARV cho người nhiễm HIV đang cai

nghiện tại các cơ sở cai nghiện của Thành phố. Chỉ đạo Bệnh viện 09 phối hợp các cơ sở cai nghiện làm tốt công tác chữa bệnh, quản lý học viên đúng quy chế bệnh viện; khi học viên đã điều trị bệnh ổn định thông báo với cơ sở cai nghiện để tiếp nhận, quản lý.

h) Chỉ đạo các bệnh viện có chuyên khoa tâm thần tiếp nhận, điều trị người rối loạn tâm thần nặng do nghiện ma túy tổng hợp, hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở cai nghiện của Thành phố đảm bảo chất lượng điều trị.

i) Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Công an thành phố Hà Nội thực hiện kiểm tra đột xuất, hướng dẫn các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, tư nhân hoạt động đúng quy định pháp luật.

k) Duy trì kiểm tra quy chế chuyên môn, nghiệp vụ; định kỳ hàng quý tổ chức các đoàn bác sĩ khám chữa bệnh cho các học viên vượt quá khả năng của các cơ sở cai nghiện của Thành phố.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp Sở Tài chính trong việc cân đối nguồn lực, tổng hợp phân bổ kế hoạch kinh phí để triển khai thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai hàng năm.

5. Sở Tài chính: Bố trí vốn sự nghiệp phục vụ công tác cai nghiện và quản lý sau cai hàng năm. Hướng dẫn các cấp, các ngành quản lý kinh phí và thanh quyết toán theo đúng quy định. Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Công an thành phố Hà Nội xây dựng các cơ chế, chính sách đảm bảo công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin các quận, huyện, thị xã thực hiện các nội dung tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác cai nghiện và quản lý sau cai, cai nghiện bắt buộc, tự nguyện, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, quản lý sau cai nghiện, phòng, chống tái nghiện.

7. Sở Tư pháp: Thực hiện chức năng về lĩnh vực được giao có liên quan đến công tác cai nghiện và quản lý sau cai. Chỉ đạo các đơn vị cơ sở trực thuộc phối hợp với cơ quan báo, đài, tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tệ nạn ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

8. Sở Công Thương: Định kỳ hàng năm phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các Sở, Ban, ngành liên quan tổ chức hội nghị để một số doanh nghiệp tham quan, khảo sát tại các cơ sở cai nghiện nhằm trao đổi, xúc tiến cơ hội hợp tác đặt hàng, gia công một số sản phẩm, tạo nhiều việc làm cho học viên có thêm thu nhập cải thiện đời sống.

9. Sở Nội vụ: Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu UBND Thành phố kiện toàn tổ chức bộ máy nhân sự làm công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy cấp Thành phố, cấp huyện, cấp xã và hoạt động của các cơ sở cai nghiện. Nghiên cứu, đề xuất UBND Thành phố hướng dẫn xác định vị trí việc làm và số lượng nhân sự làm việc trong các cơ sở cai nghiện ma túy và cộng đồng.

10. Sở Văn hóa và Thể thao

- Thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy gắn với các kế hoạch tuyên truyền phòng, chống mại dâm, phòng, chống HIV/AIDS.

- Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội triển khai hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, tổ dân phố, khu dân cư văn hóa gắn với phong trào phòng, chống ma túy.

- Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội, Công an thành phố Hà Nội chỉ đạo, hướng dẫn các quận, huyện, thị xã thực hiện công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội theo chỉ đạo của Trung ương.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên tham gia phát hiện, vận động người nghiện đi cai nghiện ma túy tự nguyện và cung cấp tài liệu, tham gia lập hồ sơ cai nghiện ma túy bắt buộc. Vận động gia đình, họ hàng, làng xóm, đoàn thể, các thành phần kinh tế ở địa phương tham gia giúp đỡ, hỗ trợ tạo việc làm cho người thực hiện biện pháp quản lý sau cai tại nơi cư trú. Phối hợp chính quyền, đoàn thể tại địa phương tổ chức tốt việc hỗ trợ vay vốn, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy.

- Thực hiện lồng ghép các phong trào xây dựng khu dân cư văn hóa, nông thôn mới với các tiêu chí xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có ma túy, mại dâm.

12. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội: Tăng cường công tác chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện kịp thời xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc khi Phòng Lao động Thương binh và Xã hội gửi hồ sơ và có công văn đề nghị. Xem xét, quyết định những trường hợp miễn, hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

13. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội

a) Chỉ đạo các cơ sở đoàn phối hợp các ngành, đoàn thể cùng cấp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động người nghiện ma túy trong độ tuổi thanh niên đi cai nghiện ma túy. Phân công đoàn viên, thanh niên tình nguyện xã, phường, thị trấn đảm nhận quản lý, giúp đỡ người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, người sau cai nghiện ở cộng đồng phòng ngừa, hạn chế tái nghiện.

b) Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức cho sinh viên các trường đại học tham gia các hoạt động giao lưu với học viên tại các cơ sở cai nghiện của Thành phố.

c) Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phòng, chống ma túy trong học sinh, sinh viên tại các trường phổ thông, trường trung cấp, cao đẳng, đại học trên địa bàn Thành phố.

14. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Nội, Hội Cựu chiến binh thành phố Hà Nội

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật phòng, chống ma tuý, nâng cao trách nhiệm của gia đình người nghiện trong việc vận động người nghiện đi cai nghiện với các hình thức phù hợp... Phân công cho hội viên hoặc tổ phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn đảm nhận quản lý, giúp đỡ trực tiếp từ 01 - 02 người nghiện sau cai ở cộng đồng, quản lý thời gian từ 01 - 02 năm không tái sử dụng ma túy.

15. UBND các quận, huyện, thị xã

a) Kiện toàn bộ máy cán bộ, bán chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội cấp huyện và cán sự phòng, chống tệ nạn xã hội cấp xã. Tổ chức tốt Đội hoạt động xã hội tình nguyện ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

b) Tổ chức rà soát theo dõi di biến động, lập danh sách người nghiện ma túy của địa phương, xây dựng kế hoạch cai nghiện phù hợp từng nhóm đối tượng theo diện áp dụng quản lý tại xã, phường, thị trấn; đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tự nguyện và bắt buộc tại cộng đồng; cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh -Giáo dục Lao động Xã hội; đối tượng áp dụng biện pháp thay thế Methadone.

c) Chỉ đạo Công an, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, UBND xã, phường, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác xét duyệt hồ sơ đưa người đi cai nghiện bắt buộc. Chỉ đạo các Ban, ngành, đoàn thể địa phương phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo Nghị định 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ và áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ.

d) Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn và lực lượng tình nguyện nắm vững nhân thân và hoàn cảnh của từng người nghiện ma túy, có biện pháp hỗ trợ kịp thời về tâm lý, sức khỏe, việc làm... để người sau cai nghiện ổn định cuộc sống; xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

đ) Tổ chức tiếp nhận học viên hết hạn cai nghiện bắt buộc tại các cơ sở cai nghiện về địa phương. Phân công các tổ chức, đoàn thể, cá nhân quản lý, giúp đỡ phòng, chống tái nghiện; theo dõi, đánh giá tình hình tái nghiện của học viên quản lý sau cai tại nơi cư trú. Tạo điều kiện thuận lợi về sản xuất, kinh doanh đối với cơ sở sản xuất thuộc các tổ chức, cá nhân có tiếp nhận, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện. Vận động các tổ chức, đơn vị kinh doanh sản xuất trên địa bàn, doanh nghiệp tư nhân tham gia liên kết tổ chức sản xuất, dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tái hoà nhập cộng đồng.

UBND Thành phố đề nghị các đoàn thể Thành phố, yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ tình hình cụ thể của địa phương và đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, báo cáo UBND Thành phố. Trong quá trình

thực hiện có vướng mắc phản ánh kịp thời cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm Thành phố (Công an thành phố Hà Nội) và Sở Lao động Thương binh và Xã hội (qua Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố./*John*

Nội nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Lao động TB&XH;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- T.Trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND Thành phố:
Lê Hồng Sơn, Ngô Văn Quý;
- Ủy ban MTTQ thành phố Hà Nội;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Cục PCTNXH (Bộ LĐTB&XH);
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Ban Chỉ đạo PC HIV/AIDS, PCMTMD Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP N.N.Kỳ, P.C.Công,
các Phòng: KGVX, TKBT, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX_(Tue).

3564 (430)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung